|  |  |
| --- | --- |
| UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /2017/QĐ-UBND | *Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2017* |

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam ngày 03/6/2008 và Luật* ***Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam*** *27/11/2014;*

*Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 27/11/2014;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;*

*Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước các cấp;*

*Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 04/11/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang; Kết luận số 05-KL/TU ngày 25/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục chỉ đạo xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số ……/SNV-CCHC ngày …../7/2017 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số ...../BC-STP ngày ...../7/2017,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện các quy định tại Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày …../7/2017, thay thế Quyết định số 33/2011/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức chính trị - xã hội; các đơn vị lực lượng vũ trang; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Nội vụ;- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Chánh VP, Các Phó VP UBND tỉnh;- Trung tâm CB-TH VP UBND tỉnh;- Website Sở Tư pháp;- Lưu: VT, NC1, SNV;- Gửi: Bản giấy và điện tử. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH** **Đặng Quốc Khánh** |

|  |  |
| --- | --- |
| UỶ BAN NHÂN DÂNTỈNH HÀ TĨNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**QUY ĐỊNH**

**Về trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ**

**cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang**

 **trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2017/QĐ-UBND*

*ngày tháng 6 năm 2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh:**

Quy định này quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị lực lượng vũ trang trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức có thẩm quyền trong việc thực hiện và xử lý vi phạm.

**Điều 2.** **Đối tượng áp dụng:**

1. Cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

2. Người lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị lực lượng vũ trang.

**Chương II**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3.** Cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, người lao động hợp đồng phải thực hiện những quy định tại các Điều 15, 16, 17, 18, 19, 20 của Luật Cán bộ, công chức; Điều 19 của Luật Viên chức, các Điều 37, 40 của Luật Phòng, chống tham nhũng; và các quy định khác của pháp luật về trách nhiệm, quyền hạn và những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

**Điều 4.** **Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:**

1**.** Thường xuyên phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong đó chú trọng: Các yêu cầu, nội dung, giải pháp về công tác cán bộ trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (Khoá XII) về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành TW Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; các văn bản quy định của Đảng, Nhà nước về ý thức, trách nhiệm, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang gắn với việc thực hiện Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức; các văn bản được nêu tại điểm b, Khoản 1 Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp và các văn bản quy định về xử lý kỷ luật. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể để xây dựng kế hoạch, chương trình hành động tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 04/11/2008 và Kết luận số 05-KL/TU ngày 25/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2**.** Thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới mô hình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Kết luận số 05-KL/TU ngày 29/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị; Quyết định 3713/QĐ-UBND ngày 25/11/2013 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án đổi mới phương thức hoạt động của các Sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân cấp huyện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và hoạt động của Uỷ ban nhân dân tỉnh. Đồng thời gắn kết quả công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị với trách nhiệm người đứng đầu theo Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của Uỷ ban nhân dân tỉnh. Thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi các thủ tục hành chính để phù hợp với quy định mới, tiếp tục đơn giản hóa và đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính; giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đảm bảo có hiệu quả, đúng hẹn theo quy định, không để sai sót và có hồ sơ tồn đọng. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về các quy định hành chính phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, kịp thời.

3. Định kỳ cuối năm thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với tất cả cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt và cán bộ,công chức phụ trách các lĩnh vực thường xuyên tiếp xúc làm việc với nhân dân.

4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ trong từng cơ quan, đơn vị gắn với việc điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động; kiên quyết thực hiện tinh giản số công chức, viên chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

5. Rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cấp trên. Chấp hành nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở: dân chủ, minh bạch, công bằng, công khai.

 6**.** Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở nhiệm vụ được giao, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; chủ động xử lý công việc thuộc thẩm quyền; tăng cường trách nhiệm trong phối hợp xử lý các nội dung có liên quan; khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế của từng cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm Quy chế phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Hà Tĩnh kèm theo Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 11/10/2013 của Uỷ ban nhân dân tỉnh, ... để tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác chỉ đạo, điều hành.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động công vụ, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính; về văn hóa công sở; về trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây nhũng nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các trường hợp tái phạm, có tổ chức, có tính chất nghiêm trọng; xử lý nghiêm việc chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các vấn đề xã hội quan tâm”.

**Điều 5. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, lao động hợp đồng:**

1. Trong thực thi nhiệm vụ, công vụ phải tuân thủ quy định của pháp luật, tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính, đúng thẩm quyền”; nghiêm túc thực hiện công việc được giao, không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công; không đùn đẩy trách nhiệm, không né tránh công việc; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây nhũng nhiễu, phiền hà, trục lợi khi xử lý, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp”.

2. Thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công sở, đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức, đeo thẻ công chức, viên chức, nhân viên và đồng phục (nếu có) khi thực hiện nhiệm vụ. Sử dụng có hiệu quả ngày, giờ làm việc theo quy định, không đi muộn, về sớm; không sử dụng thời giờ làm việc để làm việc riêng (chơi trò chơi điện tử, facebook, các mạng xã hội khác,....); thực hiện đúng quy định trong văn hóa hội họp; không hút thuốc lá trong phòng làm việc, phòng họp, hội trường và các địa điểm pháp luật nghiêm cấm. Nghiêm cấm việc sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực; nghiêm cấm tàng trữ, buôn bán, sử dụng ma túy và các chất kích thích khác mà pháp luật cấm; nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức; không được làm những việc khác mà pháp luật cấm; khuyến kích tố giác những hành vi nêu trên”.

3. Trong quá trình tham gia cuộc họp, các ý kiến đóng góp phải chất lượng và chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan mình, đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trước Pháp luật về các ý kiến đó.

4. Khi phát hiện có hành vi tiêu cực, vi phạm quy chế, nội quy, vi phạm pháp luật phải có trách nhiệm thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đó. Không được che giấu, bưng bít và làm sai lệch nội dung các phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong cơ quan, đơn vị mình, cơ quan, đơn vị, tổ chức khác hoặc của công dân về những việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do mình được giao hoặc có liên quan trực tiếp và gián tiếp đến công việc mình được giao thực hiện không đúng quy định của pháp luật.

5. Không được vi phạm các quy định về nội quy, quy tắc nơi công sở; không được vi phạm các chuẩn mực về đạo đức, phẩm chất, thuần phong mỹ tục để bảo đảm sự văn minh, tiến bộ của xã hội.

6. Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang ngoài việc tuân thủ các quy định từ khoản 1 đến khoản 5 của điều này thì phải tuân thủ các quy định tại Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Công an nhân dân và các Điều lệ, Điều lệnh của ngành.

**Điều 6. Trách nhiệm của người đứng đầu (và cấp phó) cơ quan, đơn vị:**

Ngoài trách nhiệm của một công chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị còn có trách nhiệm:

 1. Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị phải tự giác đi đầu gương mẫu thực hiện, nắm bắt kịp thời tâm lý của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để có cách thức điều hành phù hợp với từng đối tượng nhằm phát huy khả năng, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; xây dựng khối đại đoàn kết, công tâm, công bằng, minh bạch, phát huy dân chủ, tạo điều kiện trong học tập và phát huy sáng kiến của cán bộ, công chức, viên chức; tôn trọng và tạo niềm tin cho cán bộ, công chức, viên chức khi giao và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, công vụ; bảo vệ danh dự của cán bộ, công chức, viên chức khi bị phản ánh, khiếu nại, tố cáo không đúng sự thật.

2. Khi tham gia các cuộc họp, thủ trưởng phải chịu trách nhiệm về phát biểu của cán bộ thuộc quyền. Thủ trưởng phải liên đới chịu trách nhiệm đối với văn bản do cán bộ thuộc quyền ký do ủy quyền (có thể là ủy quyền đương nhiên hoặc ủy quyền theo vụ việc).

3. Công khai, minh bạch và đúng quy định trong sử dụng tài sản, tài chính công; không được sử dụng tài sản công vào việc riêng (xe ô tô, tài sản khác...).

4. Bị xử lý trách nhiệm nếu có cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, lao động hợp đồng thuộc quyền vi phạm các quy định.

**Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan hữu quan:**

1. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý về trật tự an toàn xã hội ngoài việc phát hiện, xử lý vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ được giao còn phải có trách nhiệm thông báo cho Sở Nội vụ và cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang có vi phạm để theo dõi làm cơ sở đánh giá, quản lý công chức viên chức và bình xét thi đua hàng năm của cá nhân, tập thể và tổng hợp, thông báo kỷ luật trên một số phương tiện thông tin của tỉnh.

2. Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các tổ chức đoàn thể tại các thôn, tổ dân phố có trách nhiệm phát hiện, thông báo và hàng năm tham gia đánh giá sinh hoạt của cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tại nơi cư trú theo yêu cầu của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

**Điều 8. Xử lý vi phạm:**

1. Cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang khi có hành vi vi phạm các quy định tại Quyết định này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Đối với lao động hợp đồng, nếu vi phạm các quy định tại Quyết định này thì tuỳ theo mức độ vi phạm để xử lý hoặc chấm dứt hợp đồng.

2. Những đơn vị có cá nhân, tập thể vi phạm các quy định tại Quyết định này thì không được xét thi đua với các hình thức khen thưởng từ Bằng khen của UBND tỉnh trở lên; cá nhân vi phạm thì không được xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 9. Giao Sở Nội vụ:**

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh việc thực hiện, đồng thời đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 04/11/2008, Kết luận số 05-KL/TU ngày 25/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và các quy định tại Quyết định này.

2. Là cơ quan thường trực đường dây nóng của Ủy ban nhân dân tỉnh và bố trí công chức có trách nhiệm trực thường xuyên (trong giờ hành chính) để tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị của công dân, tổ chức về ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

3. Tổng hợp kết quả định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 10.** Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh tăng cuờng công tác tuyên truyền, kịp thời nêu gương các điển hình tiên tiến, đồng thời phản ánh các đơn vị, cá nhân không thực hiện nghiêm chỉnh các quy định tại Quyết định này.

**Điều 11. Các cơ quan, đơn vị:**

1. Hàng năm (trong tháng 1), tổ chức cho 100% cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, lao động hợp đồng ký cam kết với người đứng đầu cơ quan, đơn vị về thực hiện nghiêm túc các nội dung theo quy định tại Quyết định này. Đối với đảng viên làm bản cam kết theo yêu cầu tại Văn bản số 2952-CV/BTCTW ngày 20/6/2017, đồng thời lồng ghép nội dung theo theo quy định tại Quyết định này vào Bản cam kết cá nhân. Đảm bảo mỗi cán bộ, đảng viên; công chức, viên chức, người lao động chỉ ký một bản cam kết.

2.Bố trí cán bộ đầu mối thường xuyên cập nhật, theo dõi chặt chẽ việc thực hiện các quy định tại Quyết định này làm cơ sở cho việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang hàng năm.

3. Thực hiện có hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

4. Khen thưởng, động viên kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích. Đồng thời nhắc nhở, phê bình và có hình thức xử lý kỷ luật nghiêm túc, kiên quyết, thích đáng đối với các trường hợp vi phạm theo các quy định của pháp luật.

5. Các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai kịp thời các quy định tại Quyết định này và định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), hằng năm (trước ngày 01/11) phải báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ)

**Điều 12.** Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướngmắc cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ảnh về Sở Nội vụ để tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH*****(Đã ký)*****Đặng Quốc Khánh** |